

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2010

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1: Kể tên các phương pháp tính thuế giá trị gia tăng? Điều kiện để được khấu trừ thuế giá trị gia tăng?

Câu 2: Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (năm 2008) có quy định các khoản chi phí không được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp, trình bày 5 khoản chi phí trong số đó?

Câu 3: Theo quy định pháp luật thuế TNCN thì giảm trừ gia cảnh bao gồm những phần nào (tính giảm trừ gia cảnh cho đối tượng nào) và mức cụ thể?

Câu 4: Doanh nghiệp X thành lập từ năm 2008, có trụ sở chính tại thành phố Hải Phòng, không có cơ sở sản xuất phụ thuộc, kỳ tính thuế được xác định theo năm dương lịch. Trong năm 2009, doanh nghiệp có doanh thu tính thu nhập chịu thuế là 2 tỷ đồng. Chi phí của doanh nghiệp bao gồm các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và có hóa đơn chứng từ hợp pháp 1 tỷ đồng, trong đó khoản chi quảng cáo, tiếp thị của doanh nghiệp là 300 triệu đồng. Biết rằng ngoài khoản chi phí quảng cáo, tiếp thị thì tất cả các khoản chi phí còn lại của doanh nghiệp đều là khoản chi phí được trừ. Ngoài ra, trong năm doanh nghiệp có thêm khoản thu nhập từ lãi tiền gửi là 100 triệu đồng.

1. Anh (chị) hãy xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp X trong kỳ tính thuế năm 2009. Hãy giải thích về cách xác định thu nhập chịu thuế đó.
2. Hãy xác định thời điểm doanh nghiệp X phải khai thuế tạm nộp theo quý đối với số thuế tạm nộp quý I/2009 và khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp đối với số thuế phải nộp năm 2009.
3. Xác định nợ nộp thuế của doanh nghiệp X.

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2012

(MIỀN NAM)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1: Trình bày trách nhiệm của cơ quan quản lý thuế theo quy định của Luật quản lý thuế?

Câu 2: Qua nghiên cứu Luật thuế GTGT, anh/chị hãy so sánh nghĩa vụ thuế GTGT giữa đối tượng không chịu thuế và đối tượng chịu thuế suất 0%? Ý nghĩa của việc áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%?

Câu 3: Một DN kinh doanh thương mại trong năm 2011 có số liệu kê khai thuế TNDN như sau (đơn vị tính: triệu đồng)

1. Doanh thu tính thuế TNDN: 45.000
2. Tổng chi phí DN kê khai: 33.000 trong đó:
 - Giá mua hàng hóa bán ra: 20.000
 - Thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ: 150
 - Chi phí quảng cáo, khuyến mãi, tiếp thị: 2.000
 - Các khoản chi phí của DN đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp
 - Các khoản chi còn lại đều đủ điều kiện được trừ
3. Thu nhập chịu thuế khác: 500 trong đó có 400 là thu nhập nhận được từ hoạt động SXKD ở nước ngoài sau khi đã nộp thuế thu nhập ở nước ngoài với mức thuế suất 20%

Yêu cầu: Xác định số thuế TNDN phải nộp năm 2011? Biết thuế suất thuế TNDN là 25%. Trong năm DN không được miễn, giảm thuế TNDN

Câu 4: Theo quy định của Luật thuế TNCN anh/chị hãy cho biết:

1. Người nộp thuế TNCN được giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc khi xác định thu nhập tính thuế TNCN phải thỏa mãn các điều kiện gì?
2. Tháng 6 năm 2011, bà A nhận thừa kế từ mẹ kế một mảnh đất ở Bình Dương. Sau khi hoàn tất các thủ tục nhận thừa kế, tháng 9 năm 2012, bà tặng một phần đất để xây nhà mẫu giáo cho trẻ em trong xã nơi bà đang sinh sống. Phần diện tích đất còn lại bà tặng lại cho con trai. Các thủ tục cho, tặng và chuyển giao quyền sử dụng đã được hoàn tất trong năm. Anh/chị hãy giải thích đối tượng nào phải nộp thuế TNCN trong tình huống trên.

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2012

(MIỀN BẮC)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1: Qua nghiên cứu luật thuế thu nhập cá nhân anh (chị) cho biết:

1. Thế nào là cá nhân cư trú?
2. Cách xác định thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh của cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có những điểm khác biệt căn bản gì?

Câu 2: Qua nghiên cứu luật thuế giá trị gia tăng anh (chị) cho biết:

1. Các trường hợp hoàn thuế giá trị gia tăng?
2. Ý nghĩa của hoàn thuế giá trị gia tăng?

Câu 3: Một doanh nghiệp kinh doanh thương mại trong năm 2011 có số liệu kê khai tính thuế TNDN như sau: (đơn vị tính: triệu đồng)

1. Doanh thu tính thuế TNDN: 36000
2. Tổng chi phí DN kê khai: 25000; trong đó:
 - Giá vốn của hàng hóa bán ra: 15000
 - Chi trả lãi tiền vay vốn tương ứng với phần vốn điều lệ còn thiếu: 200
 - Chi phí quảng cáo, khuyến mãi, tiếp thị: 2000
 - Các khoản chi phí khác của DN đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và các khoản chi còn lại đều đủ điều kiện được trừ.
3. TN chịu thuế khác: 300
4. Doanh nghiệp hoạt động được 6 năm.
6. Kỳ tính thuế của DN được xác định theo năm dương lịch.

Yêu cầu:

1. Xác định chi phí quảng cáo tiếp thị, khuyến mãi được trừ khi tính thu nhập chịu thuế? Giải thích cách tính?
2. Xác định thuế TNDN phải nộp trong năm tính thuế? biết thuế suất thuế TNDN là 25% và trong năm DN không được miễn giảm thuế TNDN.

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2014

(MIỀN BẮC)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1: Qua nghiên cứu Luật quản lý thuế, anh (chị) hãy cho biết:

1. Các trường hợp thuộc diện hoàn thuế?
2. Việc phân loại hồ sơ hoàn thuế khi cơ quan quản lý thuế giải quyết hồ sơ hoàn thuế?
Mục đích của việc phân loại hồ sơ hoàn thuế?

Câu 2: Qua nghiên cứu Luật thuế giá trị gia tăng hiện hành, anh (chị) hãy:

1. Nêu 10 trường hợp thuộc diện đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng?
2. Cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế giá trị gia tăng có được khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào không?

Câu 3: Công ty sản xuất TD kinh doanh trong năm tính thuế 2013 có tình hình kinh doanh như sau:

1. Doanh thu tiêu thụ sản phẩm: 236 tỷ đồng
2. Chi phí thực tế phát sinh liên quan đến sản phẩm tiêu thụ:
 - Giá vốn của sản phẩm tiêu thụ: 148 tỷ đồng, trong chi phí này có:
 - + Giá trị vật tư tổn thất do thiên tai không được bồi thường: 2 tỷ đồng
 - + Tiền lương của người lao động do Bảo hiểm Xã hội chi trả: 3,2 tỷ đồng
 - Chi phí quản lý, chi phí bán hàng, chi phí tài chính: 30 tỷ đồng, trong chi phí này có 5 tỷ đồng là lãi vay vốn của ngân hàng để bổ sung vốn điều lệ còn thiếu.
 - Các khoản chi phí của công ty đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và được thanh toán qua ngân hàng.
3. Thu từ nợ khó đòi đã xóa nay đòi được: 4 tỷ đồng. Thu từ hoạt động liên doanh với công ty K trong nước đã nộp thuế theo quy định của Luật thuế TNDN: 4 tỷ đồng
4. Công ty không được miễn thuế, giảm thuế TNDN, không có các khoản lỗ, không trích lập quỹ phát triển khoa học công nghệ. Trong năm 2013 công ty đã tạm nộp thuế TNDN 17 tỷ đồng.

Yêu cầu: Xác định số thuế TNDN mà công ty TD phải nộp và còn phải nộp trong năm tính thuế 2013? Biết rằng, thuế suất thuế TNDN năm 2013 là 25%

Câu 4: Anh (chị) hãy trình bày các nguyên tắc của việc khai thuế, tính thuế theo quy định của Luật quản lý thuế? Nêu hồ sơ khai thuế đối với loại thuế nộp theo tháng?

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2014

(MIỀN TRUNG)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1:

Theo quy định tại luật quản lý thuế hiện hành, anh (chị) hãy trình bày các trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế?

Câu 2:

Qua nghiên cứu luật thuế GTGT hiện hành, anh (chị) hãy trình bày điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào?

Câu 3:

Theo báo cáo kết quả kinh doanh trong năm 2013 của công ty sản xuất A như sau:

1. Công ty kê khai trên tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2013:
 - Tổng doanh thu tiêu thụ trong năm chưa có thuế GTGT: 60 tỷ đồng
 - Tổng giá giá vốn của sản phẩm tiêu thụ: 29 tỷ đồng
 - Chi phí bán hàng, chi phí quản lý, chi phí tài chính: 19 tỷ đồng
 - Thu nhập từ hoạt động liên doanh với công ty C ở Việt Nam chưa nộp thuế TNDN: 6 tỷ đồng
2. Qua kiểm tra trực tiếp tại công ty A, cơ quan thuế xác nhận:
 - Trong tổng giá vốn của sản phẩm tiêu thụ có 1 tỷ đồng vật tư tổn thất do thiên tai đã được bảo hiểm bồi thường; có 2 tỷ đồng tiền lương công nhân sản xuất đã hạch toán chi phí nhưng không chi.
 - Trong chi phí bán hàng, chi phí quản lý, chi phí tài chính có:
 - + Thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ: 0,5 tỷ đồng
 - + Phần trích khấu hao vượt mức quy định của Bộ tài chính: 0,6 tỷ đồng
 - Các tài liệu khác công ty kê khai đúng
 - Các khoản chi phí của công ty đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và được thanh toán qua ngân hàng. Công ty không được miễn thuế, giảm thuế TNDN, không có các khoản lỗ phát sinh từ năm trước, không trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

Yêu cầu: Xác định số thuế TNDN mà công ty phải nộp trong năm 2013? Biết rằng, thuế suất thuế TNDN năm 2013 là 25%

Câu 4:

Qua nghiên cứu luật thuế thu nhập cá nhân hiện hành, anh (chị) hãy cho biết:

1. Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công bao gồm những thu nhập nào?

2. Trường hợp cá nhân A được Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả tiền lương hưu hàng tháng thì cá nhân A phải kê khai, tính thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền lương hưu này không? Giải thích?

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2014

(MIỀN NAM)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1: Anh (chị) hãy trình bày căn cứ tính thuế TNCN đối với thu nhập từ bản quyền của cá nhân cư trú?

Câu 2: Qua nghiên cứu Luật thuế GTGT hiện hành, cho biết:

1. Thuế GTGT là gì?
2. Những điểm khác biệt căn bản của 2 phương pháp tính thuế GTGT: phương pháp khấu trừ thuế và phương pháp tính trực tiếp trên GTGT?

Câu 3: Qua nghiên cứu Luật quản lý thuế hiện hành, anh (chị) cho biết:

1. Người nộp thuế được gia hạn nộp hồ sơ khai thuế trong trường hợp nào? Thời gian quy định gia hạn nộp hồ sơ khai thuế?
2. Thẩm quyền gia hạn nộp thuế?

Câu 4: Một doanh nghiệp có tình hình hoạt động SXKD trong năm X như sau:

1. Doanh thu tính thuế thuế TNDN trong năm: 250.000.000.000đ
2. Tổng chi phí DN kê khai: 220.500.000.000đ, trong đó:
 - Chi phí quảng cáo, tiếp thị: 6.900.000.000đ
 - Chi trả lãi tiền vay tương ứng với phần vốn điều lệ còn thiếu: 200.000.000đ
 - Chi các loại tiền phạt vi phạm hành chính đã nộp: 420.000.000đ
 - Chi trợ cấp khó khăn cho lao động nữ bằng nguồn quỹ phúc lợi: 180.000.000đ
 - Các chi phí đều có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, các chi phí còn lại đủ điều kiện được trừ.
3. Thu nhập khác:
 - Thu nhập từ hoạt động liên doanh với nước ngoài: 2.400.000.000đ (sau khi đã trừ thuế thu nhập đã nộp ở nước ngoài với thuế suất 20%)
 - Thu nhập được chia từ hoạt động liên doanh với doanh nghiệp khác trong nước 150.000.000đ (đã nộp thuế TNDN ở nơi góp vốn)

Yêu cầu: Căn cứ vào những tài liệu đã cho hãy tính thuế TNDN theo quy định.

Biết rằng: Thuế suất thuế TNDN 22%, trong năm doanh nghiệp không được miễn, giảm thuế.

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2016

(MIỀN BẮC)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1:

Trình bày những nội dung sửa đổi, bổ sung mới về phương pháp tính thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân kinh doanh của Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế?

Câu 2:

Theo quy định của Luật thuế GTGT, trình bày các trường hợp áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%? Ý nghĩa của thuế suất thuế GTGT 0%? Phân biệt sự khác nhau giữa hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT với hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT ở doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế?

Câu 3:

Theo quy định của luật quản lý thuế hiện hành, anh (chị) hãy cho biết:

- Kiểm tra thuế, thanh tra thuế là gì?
- So sánh sự khác nhau cơ bản của kiểm tra thuế và thanh tra thuế?

Câu 4:

Doanh nghiệp sản xuất X nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, trong năm tính thuế có tài liệu sau: (ĐVT 1.000.000đ)

1. Doanh thu bán sản phẩm thuộc đối tượng chịu thuế GTGT: 50.000
2. Chi phí SXKD phân bổ cho sản phẩm tiêu thụ: 46.000

Trong đó:

- Chi phí nộp phạt do nộp thuế chậm: 20
 - Thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ: 200
 - Thiệt hại vật tư do thiên tai (có hồ sơ, chứng từ theo qui định và có xác nhận của cơ quan chức năng): 500; doanh nghiệp đã tính vào chi phí 500; (biết vật tư được cơ quan bảo hiểm bồi thường 100);
 - 01 chứng từ chi là hóa đơn GTGT có giá chưa thuế GTGT 200, doanh nghiệp thanh toán bằng chuyển khoản 80%, bằng tiền mặt 20%; giá chưa thuế GTGT của hóa đơn doanh nghiệp đã tính vào chi phí;
 - 01 chứng từ chi là hóa đơn thường có giá thanh toán 40, doanh nghiệp thanh toán bằng chuyển khoản 60%, bằng tiền mặt 40%; giá thanh toán của hóa đơn doanh nghiệp đã tính vào chi phí;
 - Các khoản chi còn lại là hợp lý được trừ.
3. Thu nhập chịu thuế khác: 200

Yêu cầu: Xác định thuế TNDN doanh nghiệp phải nộp trong năm?

Biết:

- Lỗ năm trước chuyển sang đúng quy định: 200;
- Thuế suất thuế TNDN 20%
- DN trong năm không được ưu đãi miễn giảm thuế

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2019

(MIỀN NAM)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1: Hiện nay có rất nhiều cá nhân, hộ kinh doanh bán hàng trực tuyến (bán hàng online) thông qua mạng xã hội. Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật thuế giá trị gia tăng, anh (chị) hãy cho biết những cá nhân này có phải đăng ký, kê khai, nộp thuế hay không? Các loại thuế phải nộp (nếu có)? Chỉ ra những khó khăn thách thức đối với ngành Thuế trong quản lý thuế hộ, cá nhân kinh doanh bán hàng trên mạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh này.

Câu 2: Căn cứ Luật thuế thu nhập cá nhân hiện hành, anh (chị) hãy cho biết:

- Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng vốn gồm những loại thu nhập nào?
- Nêu các quy định liên quan đến việc xác định thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn của cá nhân cư trú.

Câu 3: Anh (chị) hãy trình bày các trường hợp áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% theo quy định của Luật thuế giá trị gia tăng hiện hành. Ý nghĩa của việc áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0%.

Câu 4: Một doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ trong năm 2018 có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) như sau:

1. Doanh thu tiêu thụ sản phẩm hàng hóa (chưa có thuế GTGT): 25 tỷ đồng.
2. Tổng chi phí SXKD thực tế phát sinh: 23 tỷ đồng. Trong đó:
 - Chi tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế (có chứng từ nộp phạt theo quy định): 0,04 tỷ đồng.
 - Chi trả lãi vay vốn của các cá nhân trong doanh nghiệp: 0,42 tỷ đồng để phục vụ hoạt động SXKD (vay với lãi suất 14%/năm, có hồ sơ, hóa đơn, chứng từ đầy đủ, thanh toán qua ngân hàng theo quy định). Lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm vay 8%/năm.
 - Chi cho các hoạt động giáo dục nghề nghiệp (có hóa đơn, chứng từ, thanh toán qua ngân hàng theo quy định): 0,3 tỷ đồng.
 - Chi trả thù lao cho sáng lập viên doanh nghiệp không tham gia điều hành sản xuất kinh doanh (có hồ sơ, chứng từ đầy đủ): 0,06 tỷ đồng.
 - Các khoản chi phí còn lại đều đáp ứng điều kiện chi phí được trừ theo quy định của

luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

3. Các khoản thu khác:

- Thu nhập từ hoạt động thanh lý phế liệu, phế phẩm: 0,1 tỷ đồng.
- Thu nhập từ hoạt động góp vốn với doanh nghiệp trong nước được chia từ trước khi nộp thuế TNDN: 1,5 tỷ đồng.

4. Doanh nghiệp trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ 10% trên thu nhập tính thuế TNDN.

Yêu cầu: Xác định số thuế TNDN doanh nghiệp phải nộp năm 2018? Biết rằng, doanh nghiệp đã góp đủ vốn điều lệ và không thuộc trường hợp có giao dịch liên kết năm 2018, doanh nghiệp nộp thuế TNDN theo thuế suất 20%, không được miễn, giảm thuế TNDN, không có lỗ từ các năm trước chuyển sang

Trâm Phan

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2020

(MIỀN TRUNG)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1 (20 điểm).

Qua nghiên cứu Luật thuế thu nhập cá nhân hiện hành, anh (chị) hãy chỉ ra:

1. Những điểm khác biệt cơ bản về quy định thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú.
2. Căn cứ vào giấy tờ gì để xác nhận một cá nhân nước ngoài là cá nhân cư trú?

Câu 2 (20 điểm).

Trình bày quy định về quyền của người đi nộp thuế của Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14. Điểm mới của nội dung quy định này so với Luật quản lý thuế trước đó?

Câu 3 (20 điểm).

Anh (chị) hãy nêu 5 khoản thu nhập được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành?

Mỗi doanh nghiệp có hoạt động chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực ưu tiên chuyển giao cho tổ chức, cá nhân ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì khoản thu nhập từ hoạt động chuyển giao này có phải là khoản thu nhập được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp hay không? Giải thích?

Câu 4: (40 điểm).

Công ty PQ nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, kê khai thuế GTGT theo tháng, chuyên kinh doanh sản phẩm A và sản phẩm B, trong kỳ tính thuế tháng 10/2020 có tình hình kinh doanh như sau:

1. Hoạt động bán ra:

- Bán 8.000 sản phẩm A cho công ty Y trong nước, đã lập hóa đơn GTGT số 588 ngày 05/10/2020, giá bán chưa thuế GTGT: 3.500.000 đồng sản phẩm.
- Trả lương cho cán bộ nhân viên bằng 5000 sản phẩm A, đã lập hóa đơn GTGT số 589 ngày 05/10/2020.
- Xuất khẩu 2000 sản phẩm D sang Hồng Kông đã lập hóa đơn thương mại số 590 ngày 20/10/2020, giá bán tại cửa khẩu xuất: 1.500.000 đồng/sản phẩm. Lô hàng xuất khẩu này đủ điều kiện để hưởng thuế suất thuế 0%.

2. Hoạt động mua vào:

- Ngày 05/10/2020, công ty nhập khẩu từ nước Ukraine 10.000 sản phẩm A, giá tính thuế nhập khẩu cho cả lô hàng 10.000.000.000 đồng; tiền thuế nhập khẩu cho cả lô hàng

1.000.000.000 đồng, công ty đã thanh toán toàn bộ bằng chuyển khoản. Biết rằng sản phẩm A không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường.

- Mua 900 sản phẩm B có hóa đơn GTGT điện tử số 86 ngày 12/10/2020, giá mua chưa thuế GTGT: 800.000 đồng sản phẩm. Công ty đã thanh toán toàn bộ bằng chuyển khoản.

- Mua công cụ, dụng cụ của công ty Z có hóa đơn GTGT điện tử số 99 ngày 25/10/2020, trên hóa đơn không ghi tách riêng tiền thuế GTGT mà chỉ ghi tổng giá thanh toán là 220.000.000 đồng. Công ty đã thanh toán toàn bộ bằng chuyển khoản.

3. Thuế suất thuế GTGT đối với sản phẩm A là 5% sản phẩm B và hàng hóa dịch vụ khác là 10%. Thuế suất thuế GTGT đối với sản phẩm B là 0%.

4. Số thuế còn được khấu trừ từ tháng 09/2020 chuyển sang tháng 10/2020 280.000.000 đồng

5. Ngày 26/10/2020, phát hiện trong kỳ tính thuế GTGT tháng 09/2020, đã kê khai 2 lần hóa đơn đầu ra số 586 ngày 20/09/2020 với giá trị bán chưa thuế GTGT là 70.000.000 đồng, thuế suất thuế GTGT 10%. Công ty đã thực hiện khai bổ sung vào ngày 26/10/2020 (cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền chưa thanh tra kiểm tra kỳ tính thuế tháng 09/2020)

Yêu cầu: Anh (chị) hãy xác định số thuế GTGT mà công ty PQ phải nộp cho kỳ kê khai tính thuế tháng 10/2020?

Trâm Kim Phan

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2020 (MIỀN BẮC)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1

Thuế TNCN :

1. Nêu hiểu biết về biểu thuế lũy tiến từng phần
2. Phân tích ý nghĩa của biểu thuế trong phân phối thu nhập ở nước ta hiện nay

Câu 2

Luật quản lý thuế: nguyên tắc thanh tra, kiểm tra thuế, các trường hợp kiểm tra tại trụ sở, trình tự thủ tục kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế ?

Câu 3:

Căn cứ Luật thuế GTGT hiện hành, anh/chị hãy cho biết:

1. Các trường hợp hành hóa, dịch vụ khi xuất khẩu không được áp dụng thuế suất 0%?
2. Một doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có hoạt động kinh doanh thương mại mặt hàng thực phẩm tươi sống, thịt hộp. Xác định thuế suất GTGT của các mặt hàng kinh doanh này khi doanh nghiệp kinh doanh trong nước và xuất khẩu?

Câu 4:

Một doanh nghiệp trong năm tính thuế 2020 có tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

1. Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh chính (chưa có thuế GTGT): 250.000 triệu đồng.
2. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh chính thực tế phát sinh : 246.000 triệu đồng. Trong đó:
 - Chi phí đầu tư xây dựng cửa hàng trưng bày sản phẩm dự kiến Quý I/2021 hoàn thành: 150.000 triệu đồng.
 - Các khoản chi được chi từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp (có hóa đơn, chứng từ); 100 triệu đồng.
 - Các khoản chi hỗ trợ, tài trợ (có hồ sơ, hóa đơn, chứng từ) ; 200 triệu đồng, chi tiết: hỗ trợ cho hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong doanh nghiệp: 45 triệu đồng ; ủng hộ hoạt động của Hội người cao tuổi của huyện nơi doanh nghiệp đóng trụ sở: 15 triệu đồng; tài trợ để thành lập Quỹ khuyến học giáo dục của tỉnh theo quy định của pháp luật về giáo dục đào tạo: 140 triệu đồng.

- Thù lao trả cho sáng lập viên doanh nghiệp trực tiếp tham gia điều hành SXKD (có hồ sơ, chứng từ theo quy định) : 500 triệu đồng
 - Tiền phạt vi phạm chế độ kế toán thống kê, vi phạm pháp luật về hóa đơn, chứng từ (có chứng từ nộp ngân sách nhà nước): 40 triệu đồng.
 - Các khoản chi phí ghi nhận (không bao gồm thuế GTGT) của các hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần trong năm có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên hết ngày 31/12/2020 doanh nghiệp vẫn chưa thanh toán cho nhà cung cấp: 150 triệu đồng.
 - Các khoản chi phí về trang phục cho người lao động (có hóa đơn , chứng từ) : 660 triệu đồng, trong đó: Chi bằng hiện vật : 240 triệu đồng; Chi bằng tiền : 420 triệu đồng (Biết doanh nghiệp có 60 lao động, người lao động trong doanh nghiệp được hưởng chế độ trang phục giống nhau).
 - Các khoản chi phí còn lại đáp ứng điều kiện chi phí được trừ theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
3. Một khoản nợ khó đòi đã xóa, nay đòi được : 300 triệu đồng.
4. Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ cuối kì tính thuế: 200 triệu đồng.
5. Trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ: theo mức tối đa được trích theo quy định
- Yêu cầu: Tính thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 (có giải thích cách tính)?
Biết rằng doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; Năm 2020 doanh nghiệp nộp thuế TNDN theo thuế suất 20%; không được miễn giảm thuế TNDN; không có số lỗ từ các năm trước chuyển sang

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH 2020 (MIỀN NAM)

Ngạch kiểm soát viên thuế và chuyên viên

Câu 1 (20 điểm)

Qua nghiên cứu Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, anh (chị) hãy:

1. Trình bày điều kiện để các khoản chi phí được tính vào chi phí được trừ khi xác định Thuế Thu nhập doanh nghiệp?
2. Cho biết khi nào chi phí lãi vay và chi phí tiền lương, tiền công là không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp?

Câu 2 (20 điểm)

Qua nghiên cứu Luật Quản lý thuế hiện hành, anh (chị) hãy:

1. Cho biết hóa đơn điện tử là gì? Ý nghĩa của việc sử dụng hóa đơn điện tử?
2. Trình bày nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử?
3. Thời điểm tất cả các doanh nghiệp áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định của Luật Quản lý thuế hiện hành?

Câu 3 (20 điểm)

Căn cứ Luật thuế GTGT hiện hành, anh (chị) hãy:

1. Nêu 5 nhóm sản phẩm hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT?
2. Doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ mua sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc qua sơ chế thông thường bán cho các đối tượng: doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thì doanh nghiệp có phải kê khai tính nộp thuế GTGT và có được khấu trừ thuế GTGT đầu vào không, nêu mức thuế suất áp dụng nếu có kê khai tính nộp thuế?

Câu 4 (40 điểm)

Một cá nhân cư trú trong năm tính thuế năm 2020 phát sinh các khoản thu nhập sau:

- Thu nhập theo hợp đồng lao động ký với công ty X bao gồm: Tiền lương 28,5 triệu đồng/tháng; phụ cấp chức vụ 2,8 triệu đồng/tháng; tiền trang phục phục vụ công tác trong năm 8 triệu đồng; Tiền thưởng nhân dịp lễ tết trong năm 30 triệu đồng.
- Thu nhập từ chuyển nhượng 20.000 cổ phiếu của Công ty cổ phần Z, giá chuyển nhượng 25.000 đồng/cổ phiếu.
- Trúng thưởng 1 vé xổ số, giá trị giải thưởng 500 triệu đồng
- Cổ tức cổ phần do Công ty cổ phần Z chia: 18 triệu đồng

– Chuyển nhượng cho em trai ruột 01 thửa đất do cá nhân này đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng, giá chuyển nhượng 2.000 triệu đồng.

Yêu cầu: Xác nhận số thuế TNCN phải nộp năm 2020 của cá nhân này. Biết rằng năm 2020, cá nhân này đóng các khoản bảo hiểm bắt buộc theo mức 1,75 triệu đồng/tháng, đăng ký giảm trừ cho 3 người phụ thuộc theo quy định và có một khoản đóng góp vào Quỹ khuyến học của tỉnh H: 12 triệu đồng (có chứng từ hợp lệ). Biểu thuế lũy tiến từng phần áp dụng đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công như sau:

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

Trâm